

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2538/BHXH-CSXH

*V/v hướng dẫn thực hiện chế độ BHXH theo Nghị định số
108/2014/NĐ-CP*

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2015

Kính gửi: - Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng;
- Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân.

Thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 108/2014/NĐ-CP) về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính (sau đây gọi tắt là Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC) hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; sau khi có ý kiến thống nhất tại Công văn số 2131/BNV-TCBC ngày 19/5/2015 của Bộ Nội vụ, số 7843/BTC-HCSN ngày 12/6/2015 của Bộ Tài chính và số 2295/LĐTBXH-BHXH ngày 16/6/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam hướng dẫn BHXH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là BHXH tỉnh), BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân thực hiện các quy trình nghiệp vụ đối với người lao động thuộc diện tinh giản biên chế như sau:

1. Về thu BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN)

Việc thu BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động thuộc đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP căn cứ Danh sách tinh giản biên chế đã được Bộ trưởng, người đứng đầu cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt và ý kiến thẩm tra của Bộ Nội vụ để thực hiện.

1.1. Người lao động thuộc đối tượng tinh giản biên chế quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Khoản 1, Điều 8 Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC có tuổi đời dưới 45 tuổi, được cơ quan, đơn vị cho đi học nghề trước khi thôi việc thì trong thời gian học nghề được đóng BHXH, BHYT và BHTN (nếu có) tối đa là 06 tháng.

Với quy định trên, tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT và BHTN đối với người lao động trong thời gian đi học nghề là tiền lương tháng đang hưởng trước khi đi học nghề, tối đa là 06 tháng.

1.2. Cán bộ, công chức, viên chức do sắp xếp tổ chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng quy định tại Điều 11 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Điều 9 Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng

đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ bầu cử. Trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm hoặc nhiệm kỳ bầu cử còn dưới 6 tháng thì được bảo lưu 6 tháng.

Tiền lương tháng làm căn cứ đóng BHXH đối với cán bộ, công chức, viên chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo do sắp xếp tổ chức bao gồm cả phụ cấp chức vụ trước khi thôi giữ chức vụ cho đến khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ bầu cử, đối với trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm còn dưới 6 tháng thì thu BHXH căn cứ trên mức tiền lương bao gồm mức phụ cấp chức vụ bảo lưu trong thời hạn 6 tháng.

BHXH tỉnh, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân căn cứ quy định tại Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của BHXH Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu BHXH, BHYT; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT đã được sửa đổi tại Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 để tổ chức thu BHXH. Trường hợp thu BHXH, BHYT, BHTN trong thời gian học nghề, thu BHXH, BHYT, BHTN có phụ cấp chức vụ của người thôi giữ chức vụ lãnh đạo do sắp xếp tổ chức thì tại Danh sách lao động tham gia BHXH, BHYT (mẫu số D02-TS ban hành kèm theo Quyết định số 1018/QĐ-BHXH) ghi rõ thu BHXH, BHYT, BHTN trong thời gian học nghề hoặc phụ cấp chức vụ bảo lưu do sắp xếp tổ chức theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

2. Giải quyết chế độ BHXH

Việc giải quyết chế độ BHXH đối với người lao động thuộc đối tượng tính giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP căn cứ Danh sách tính giản biên chế đã được Bộ trưởng, người đứng đầu cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt và ý kiến thẩm tra của Bộ Nội vụ để thực hiện.

2.1. Giải quyết chế độ hưu trí

a) Về chính sách: Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Điều 5 Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC. Thời điểm hưởng lương hưu của người lao động là thời điểm đủ điều kiện được ghi tại quyết định nghỉ việc của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án tính giản biên chế đã được phê duyệt.

b) Hồ sơ bao gồm: sổ BHXH, quyết định nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí do người sử dụng lao động lập kèm theo Giấy đăng ký địa chỉ nơi cư trú khi nghỉ hưu, nơi khám chữa bệnh BHYT ban đầu (mẫu số 13-HSB) của người lao động, Danh sách tính giản biên chế đã được Bộ trưởng, người đứng đầu cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt và ý kiến thẩm tra của Bộ Nội vụ.

Bổ sung vào phần căn cứ trong Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng (mẫu số 07A-HSB) dòng: “Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ”, đồng thời góc bên phải thay cụm từ “HƯU TRÍ” bằng cụm từ “HƯU TRÍ - NĐ 108”.

2.2. Đối với trường hợp thuộc đối tượng hưởng chính sách thôi việc ngay hoặc chính sách thôi việc sau khi đi học nghề quy định tại Điều 10 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Điều 7,

Điều 8 Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC thì thời gian đóng BHXH được bảo lưu trên sổ BHXH đến khi đủ điều kiện để được hưởng các chế độ BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH.

Việc cấp, ghi sổ BHXH đối với người lao động thực hiện theo quy định về cấp, quản lý và sử dụng sổ BHXH hiện hành của BHXH Việt Nam. Chế độ BHXH và quy định về hồ sơ, quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH của đối tượng này thực hiện theo quy định đối với trường hợp bảo lưu thời gian đóng BHXH trên sổ BHXH.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. BHXH tỉnh

Để thực hiện tốt chế độ BHXH đối với người lao động theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, BHXH tỉnh căn cứ quy định của pháp luật về BHXH hiện hành, Luật BHXH năm 2014, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật BHXH, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC và hướng dẫn về nghiệp vụ của BHXH Việt Nam để thực hiện, đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan ở địa phương để giải quyết chế độ, chính sách đối với người lao động được kịp thời và đúng quy định.

3.2. Trung tâm Công nghệ thông tin

Căn cứ quy định của chính sách và hướng dẫn tại văn bản này để điều chỉnh bổ sung phần mềm liên quan đến việc thực hiện chính sách tính gián biên chế theo quy định; triển khai và hướng dẫn thực hiện phần mềm đến BHXH tỉnh.

3.3. Các đơn vị khác thuộc BHXH Việt Nam

Hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị phản ánh về BHXH Việt Nam để hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- Website BHXH Việt Nam;
- Lưu VT, CSXH (2b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thị Xuân Phương